UBND TỈNH TRÀ VINH
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02 /KH-STTTT-VP

Trà Vinh, ngày 13 tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính năm 2023

Căn cứ Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Trà Vinh năm 2023;

Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính năm 2023 tại cơ quan, như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Nhằm tăng cường các hoạt động để nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện công tác cải cách hành chính (sau đây viết tắt là CCHC) trên địa bàn tỉnh; từng bước hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu còn hạn chế trong năm 2022, tạo tiền đề cho việc triển khai thực hiện nhiệm vụ trong năm 2023.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động thực thi công vụ; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ hành chính công.

- Cải thiện, nâng cao kết quả Chỉ số CCHC; từng bước nâng dần sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ hành chính của đơn vị.

2. Yêu cầu

- Tăng cường sự phối hợp giữa các phòng, đơn vị trực thuộc Sở trong triển khai và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC thuộc lĩnh vực phụ trách.

- Nêu cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện công tác CCHC, nhằm đảm bảo các nhiệm vụ được thực hiện kịp thời, đầy đủ; công chức, viên chức phải có tinh thần, thái độ, trách nhiệm cao trong việc nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cũng như trong giải quyết hoặc phối hợp giải quyết công việc đối với cá nhân, tổ chức.

- Nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền về các nhiệm vụ CCHC bằng nhiều hình thức thích hợp; đồng thời, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nhằm đem lại những kết quả thiết thực nhất trong thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tổ chức triển khai kịp thời Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh và phân công thực hiện nhiệm vụ rõ ràng cho từng phòng, trung tâm có liên quan.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền với những hình thức đa dạng.

- Phát huy tốt vai trò là thành viên của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính; nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh và Chuyển đổi số trong chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính, kết quả các chỉ số.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo công tác cải cách hành chính theo quy định.

2. Về cải cách thể chế

- Tiếp tục nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật khi trình UBND tỉnh ban hành.

- Thường xuyên rà soát, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật phục vụ yêu cầu quản lý phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

- Tăng cường theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh trên cơ sở kế hoạch của Bộ Thông tin và Truyền thông nhằm đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Tăng cường công tác công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động của đơn vị.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính (sau đây viết tắt là TTHC) trên môi trường điện tử; Quyết định số 1227/QĐ-UBND ngày 28/6/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 11/02/2022 của UBND tỉnh Trà Vinh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết.

- Hoàn thành việc số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực đạt tối thiểu tương ứng 70% đối với kết quả thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, ký số và lưu trữ điện tử đối với hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được giải quyết để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Tiếp tục đề ra các giải pháp khuyến khích người dân và tổ chức tham gia thực hiện TTHC trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả qua

dịch vụ bưu chính công ích đảm bảo hiệu quả (gia tăng tỷ lệ phát sinh hồ sơ), gắn với nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

4. Về cải cách tổ chức bộ máy

- Triển khai thực hiện đồng bộ, đúng các quy định của Chính phủ về tổ chức bộ máy.

- Thực hiện rà soát sắp xếp các phòng chuyên môn thuộc Sở đúng theo quy định[1].

- Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn thuộc Sở; Trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo đúng Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tiếp tục thực hiện tốt các quy định về phân cấp quản lý; nâng cao vai trò trách nhiệm, năng lực hoạt động của đơn vị.

5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức

- Hoàn thiện Đề án vị trí việc làm, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức theo vị trí việc làm; tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức theo quy định.

- Tiếp tục cử công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng và đánh giá hiệu quả đào tạo hàng năm, nhằm đạt kết quả thiết thực, gắn kết công tác đào tạo với công tác chuyên môn, đảm bảo ứng dụng tốt kiến thức, kỹ năng trong thực thi công vụ sau đào tạo, bồi dưỡng.

- Thực hiện nghiêm Quyết định số 2626/QĐ-UBND ngày 12/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thực hiện công tác đánh giá, xếp loại chất lượng CCVC theo quy định.

6. Về cải cách tài chính công

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách tài chính công, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản, kinh phí đúng theo quy định, quy chế cơ quan.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc đổi mới cơ chế hoạt động của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

---

[1] Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ hiện đại hóa hành chính gắn với nội dung xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, hướng đến chính quyền số theo quy định tại khoản 7, mục II Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Trà Vinh năm 2023.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào kế hoạch này và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông, các phòng chuyên môn triển khai thực hiện các nội dung cải cách hành chính thuộc lĩnh vực chuyên môn và nhiệm vụ được phân công.

Giao Văn phòng Sở theo dõi và chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện định kỳ hàng quí, 6 tháng và cả năm về Sở Nội vụ đúng quy định (báo cáo quý I gửi trước ngày 05/3; báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 05/6; báo cáo quý III gửi trước ngày 05/9; báo cáo năm gửi trước ngày 30/11).

Trên đây là kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2023 của Sở Thông tin và Truyền thông, đề nghị các Phòng, Trung tâm trực thuộc Sở tổ chức triển khai, thực hiện *(đính kèm phụ lục)*./.

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ (b/c);
- Ban Giám đốc Sở;
- Lãnh đạo các phòng, trung tâm thuộc Sở;
- Trang TTĐT của Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
TỈNH TRÀ VINH

Nguyễn Văn Nầy

Các nhiệm vụ thực hiện công tác cải cách hành chính của Sở Thông tin và Truyền thông năm 2023

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-STTTT-VP ngày ..../01/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông)

STT	Nội dung	Phòng/đơn vị chủ trì	Phòng/đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I. Công tác chỉ đạo điều hành và tuyên truyền CCHC	1. Triển khai, thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023	Văn phòng	Các phòng, trung tâm	Năm 2023	
	2. Tham gia đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính tỉnh Trà Vinh năm 2023 (nếu có)	P.BCVT-CNTT			
	3. Xây dựng kế hoạch và tự kiểm tra công vụ tại Sở TT&TT.	Văn phòng	Các phòng, trung tâm		
	4. Phối hợp đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh Trà Vinh năm 2022 theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.	P.BCVT-CNTT			
	5. Triển khai các hoạt động tuyên truyền công tác cải cách hành chính nhằm phổ biến các hoạt động và kết quả cải cách hành chính của sở.	Văn phòng	P.TTBCXB; Ban Biên tập Trang TTĐT của Sở		
	6. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.	Văn phòng			
II. Cải cách thể chế	1. Thực hiện Kế hoạch về kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực thông tin và truyền thông.	Pháp chế	Các phòng có liên quan	Năm 2023	
	2. Tăng cường theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh trên cơ sở kế hoạch của Bộ Thông tin và Truyền thông nhằm đảm bảo chất lượng, hiệu quả.	Pháp chế	Các phòng, trung tâm	Năm 2023	
III. Cải cách thủ	1. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát thủ tục hành chính năm 2023	Văn phòng	Phòng TTBCXB, P.BCVT-CNTT	Năm 2023	

STT	Nội dung	Phòng/đơn vị chủ trì	Phòng/đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
tục hành chính	2. Tiếp tục tổ chức thực hiện đầy đủ, đúng quy định về cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ.	Cán bộ đầu mối TTHC	Phòng TTBCXB, P.BCVT-CNTT	Thường xuyên trong năm 2023	
	3. Đảm bảo 100% thủ tục hành chính được niêm yết công khai, đầy đủ, đúng quy định	Văn phòng	Các phòng, trung tâm trực thuộc	Thường xuyên trong năm 2023	
	4. Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính	Văn phòng	Các phòng, trung tâm trực thuộc	Thường xuyên trong năm 2023	
	5. Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC				
IV. Cải cách tổ chức bộ máy	1. Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.	Văn phòng	Các phòng, trung tâm trực thuộc	Năm 2023	

STT	Nội dung	Phòng/đơn vị chủ trì	Phòng/đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	2. Tiếp tục thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.	Văn phòng	Trung tâm CNTT-TT	Năm 2023	
V. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	1. Thực hiện việc tuyển dụng viên chức theo đúng quy định.	Văn phòng; Trung tâm CNTT-TT			
	2. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn và năm 2023.	Văn phòng		Năm 2023	
	3. Tiếp tục triển khai đánh giá và phân loại công chức, viên chức theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 28/10/2020 của Chính phủ quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.	Văn phòng; Trung tâm CNTT-TT		Năm 2023	
	4. Thực hiện việc bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm.	Văn phòng	Các phòng, trung tâm trực thuộc	Năm 2023	

STT	Nội dung	Phòng/đơn vị chủ trì	Phòng/đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
VI. Cải cách tài chính công	1. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ.	Văn phòng		Năm 2023	
	2. Tiếp tục triển khai thực hiện quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ ban hành quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.	Trung tâm CNTT-TT		Năm 2023	
VII. Xây dựng và phát triển chính phủ điện tử	1. Triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023.	P.BCVT-CNTT	Trung tâm CNTT-TT	Năm 2023	
	2. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần theo quy định.	Văn phòng	P.TTBCXB; P.BCVT-CNTT	Năm 2023	
	3. Tiếp tục triển khai thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định tại Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.	Văn phòng	P.BCVT-CNTT; P.TTBCXB	Năm 2023	
	4. Triển khai thực hiện Kế hoạch áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN 9001:2015 vào hoạt động tại đơn vị.	Văn phòng	P.BCVT-CNTT; P.TTBCXB	Năm 2023	